

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ D
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày 22-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Thị Thúy Lan;
2. Bà Phạm Tú Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa:
Ông Cao Tấn Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoa Thanh H, sinh năm 2002 tại tỉnh Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoa Thanh P, sinh năm 1982 và bà Phạm Thùy D, sinh năm 1982; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2022 cho đến nay, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Phạm Chí D, sinh năm 2003, vắng mặt.
2. Lê Quang Q, sinh năm 1987, vắng mặt.
3. Nguyễn Hữu H, sinh năm 1989, vắng mặt.
4. Nguyễn Văn T1, sinh năm 1995, vắng mặt.

- Người chứng kiến:

1. Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1994, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoa Thanh H, Phạm Chí D, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Văn T1, Lê Quang Q là bạn bè quen biết nhau ngoài xã hội và có sử dụng chất ma túy loại Methamphetamine. Ngày 21/8/2022, H nhờ một người bạn tên Lê (không rõ lai lịch) đến khu vực Khu công nghiệp Vsip I thuộc thành phố T, tỉnh Bình Dương mua giúp H 1.200.000 đồng ma túy đá. Sau khi có được ma túy H tự phân ra thành nhiều gói nhỏ cất giấu trong túi quần mang theo bên người để sử dụng. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 26/8/2022, D nói với H là Q có hỏi xin ma túy đá để sử dụng, đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 27/8/2022 tại phòng trọ của H thì H đưa D một gói nylon hàn kín chứa ma túy đá để D mang qua cho Q. Có được gói ma túy, Quý để vào cuốn tập học sinh để trong phòng trọ để sử dụng. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/8/2022, Nguyễn Hữu H đến phòng trọ của H có địa chỉ phòng trọ số 5, nhà trọ không số thuộc tổ A, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương để sử dụng ma túy. Tại đây, Hiệp gặp H và Dũng. H lên gác gỗ phòng trọ lấy một gói ma túy đá cho hết vào nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy của H rồi mang xuống để H, D và H sử dụng. Khoảng 23 giờ 50 cùng ngày, T1 đến và được H rủ vào sử dụng ma túy, T1 đồng ý. T1 sử dụng được một hơi ma túy thì hết nên H tiếp tục lên gác gỗ lấy một gói ma túy đá trong túi nylon miệng hở chứa ma túy cho vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy, số ma túy còn lại trong túi nylon miệng hở gồm: 04 (bốn) gói nylon hàn kín và 01 (một) túi nylon miệng kéo dính đều chứa ma túy đá được H cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc rồi mang bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống cho cả nhóm sử dụng. Khoảng 23 giờ 55 phút ngày 27/8/2022, H đang bước xuống cầu thang thì nghe ai đó trong nhóm nói “Công an đến”, nghe vậy H để bộ dụng cụ sử dụng ma túy có chứa ma túy đá trong nỏ thủy tinh trên nền gạch phòng rồi bỏ chạy ra ngoài. Trong lúc bỏ chạy, H lấy túi nylon miệng hở chứa ma túy cầm ở tay phải chạy vào nhà vệ sinh phòng trọ của Q tại địa chỉ phòng trọ số 1, nhà trọ không số thuộc tổ A, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương định cất giấu vào lỗ thoát nước thì bị Công an phường T, Công an thành phố D kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 (một) túi nylon miệng hở bên trong có: 04 (bốn) gói nylon hàn kín đều chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M3-1) và 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M3-2), đồng thời thu giữ 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) trong cuốn vở học sinh để trên nền gạch phòng cạnh chỗ Q ngồi.

Khám xét phòng trọ của H, Công an phát hiện có D, H, T1 đang ở trong phòng, thu giữ tang vật gồm: 01 (một) nỏ thủy tinh chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2), một vỏ chai nhựa và một ống hút nhựa.

Căn cứ Kết luận giám định số 410/KL-KTHS(MT) ngày 05/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng có khối lượng: 0,0530 gam (M1), 0,0641 gam (M2), 0,2459 gam (M3-1), 0,4725 gam (M3-2) là ma túy loại Methamphetamine.

* Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:

+ 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng trong cuộn vở học sinh thu tại phòng trọ của Quý (ký hiệu M1).

+ 01 (một) nỏ thủy tinh chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2), 01 (một) vỏ chai nhựa và 01 (một) ống hút nhựa thu tại phòng trọ của H.

+ 04 (bốn) gói nylon hàn kín đều chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M3-1) và 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M3-2) thu tại lỗ thoát nước trong phòng trọ của Quý (do H chạy vào cất giấu).

* Đối với 03 (ba) phong bì được niêm phong (số kết luận 410) chứa ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng: 0,0204 gam (ký hiệu M1); 0,0415 gam và 01 nỏ thủy tinh (ký hiệu M2); 0,2233 gam (M3-1); 0,4541 gam (M3-2) (ký hiệu M3); 01 vỏ chai nhựa và 01 ống hút bằng nhựa cần tịch thu tiêu hủy.

* Đối với đối tượng Lê Quang Q có hành vi tàng trữ 0,0530 gam ma túy loại Methamphetamine. Qua xác minh, Lê Quang Q chưa có tiền án tiền sự nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, Quý có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thành phố D đã lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ và xử phạt vi phạm hành chính 3.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

* Đối với đối tượng Phạm Chí D có hành vi vận chuyển 0,0530 gam ma túy loại Methamphetamine. Qua xác minh, Phạm Chí D chưa có tiền án tiền sự nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, D có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nên Công an thành phố D đã lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ và xử phạt vi phạm hành chính 3.500.000 đồng về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

* Đối với ma túy trong nỏ thủy tinh có khối lượng là 0,0641 gam (M2), là do Hoa Thanh H tự lên gác gỗ lấy ma túy của H bỏ vào nỏ với ý định cho D, H, T1 và H sử dụng nhưng H không cho ai biết và chưa kịp đưa cho D, Hiệp và Tiến sử dụng thì bị phát hiện; Du, H và T1 không biết việc này nên không đề cập xử lý hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với D, H và T1.

* Đối với đối tượng Nguyễn Hữu H và đối tượng Nguyễn Văn T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng theo quy

định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

* Đối với đối tượng tên L mua giúp ma túy cho H hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đang xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 16 tháng 01 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hoa Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoa Thanh H với mức án từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoa Thanh H với mức án từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine được niêm phong.

Bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo Hoa Thanh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoa Thanh H đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 ngày 27/8/2022, tại phòng trọ số 5, dãy trọ không số thuộc tổ a thuộc khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, bị cáo Hoa Thanh H có hành vi tàng trữ 0,8355 gam Methamphetamine (0,0530 gam (M1), 0,0641 gam (M2), 0,2459 gam (M3-1), 0,4725 gam (M3-2), rử rê, cung cấp địa điểm,

cung cấp ma túy, cung cấp dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy cho Phạm Chí Dũng, Nguyễn Hữu Hiệp, Nguyễn Văn T1 sử dụng trái phép chất ma túy. Đến khoảng 00 giờ 00 ngày 28/8/2022 Công an phường T và Công an thành phố D phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng và rủ rê, cung cấp địa điểm, cung cấp ma túy, cung cấp dụng cụ dùng để các đối tượng khác sử dụng trái phép chất ma túy có khối lượng 0,8355 gam Methamphetamine đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hoa Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước. Về nhận thức, bị cáo biết ma túy (Methamphetamine) là loại chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, để có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức tuân theo pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 03 bì thư niêm phong ghi số vụ: 410/PC09 (M1), 410/PC09 (M2), 410/PC09 (M3) chứa ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,0204 gam (M1), 0,0415 gam (M2), 0,2233 gam (M3-1) và 0,4541 gam (M3-2) là ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine được niêm phong là chất cấm tàng trữ lưu hành và 01 vỏ chai nhựa, 01 ống hút bằng nhựa không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi của Lê Quang Q, Phạm Chí D, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Văn T1 chưa đủ các yếu tố cấu thành trách nhiệm hình sự nên Công an thành phố D lập biên bản vi phạm và ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với đối tượng tên L đi mua ma túy cho H, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

thành phố D tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về hình phạt đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Đối với đề nghị về hình phạt của đại diện Viện Kiểm sát về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là nặng nên Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt đối với bị cáo nhẹ hơn mức đề nghị của đại diện đại diện Viện Kiểm.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoa Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

1.1 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoa Thanh H 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.2 Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoa Thanh H 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1.3 Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt cả 02 tội, buộc bị cáo Hoa Thanh H phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 bì thư niêm phong ghi số vụ: 410/PC09 (M1), 410/PC09 (M2), 410/PC09 (M3) chứa ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,0204 gam (M1), 0,0415 gam (M2), 0,2233 gam (M3-1) và 0,4541 gam (M3-2) và 01 vỏ chai nhựa, 01 ống hút bằng nhựa.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/01/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D với Chi cục thi hành án dân sự thành phố D)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoa Thanh H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D;
- Công an thành phố D;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố D;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuyên